

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP HỆ CAO ĐẲNG
(Ban hành kèm theo Quyết định Số: 256/QĐ - CDCN&XD, Ngày 18 tháng 03
năm 2010 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng)

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
(NGÀNH CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ)

1. Tên ngành:

- Tiếng Việt: **CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ**

- Tiếng Anh: **MECHANICAL ENGINEERING TECHNOLOGY**

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà Nước.

- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

3.2. Kiến thức chuyên ngành

- Nắm vững những nội dung cơ bản về: An toàn và môi trường công nghiệp, Tổ chức sản xuất, như họa - Vẽ kỹ thuật, Vật liệu cơ khí, Sức bền vật liệu, Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điện tử, nguyên lý - chi tiết máy, Dung sai đo lường, Máy công cụ, Dụng cụ cắt, Công nghệ chế tạo máy, Công nghệ CNC.

- Áp dụng được kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành đó học để phân tích, thực hiện các công việc liên quan tới Công nghệ kỹ thuật cơ khí.

3.3. Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc và hiểu tiếng Anh chuyên ngành.

- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Tính toán thiết kế các sản phẩm cơ khí.

- Tính toán thiết kế quy trình công nghệ gia công các chi tiết cơ khí, quy trình công nghệ lắp ráp các sản phẩm cơ khí thông thường.
- Khai thác, vận hành được các thiết bị cơ khí.
- Bảo trì, sửa chữa các thiết bị cơ khí.
- Triển khai, tiếp nhận chuyển giao công nghệ cơ khí.
- Tổ chức, quản lý tổ sản xuất trong các doanh nghiệp.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiên bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Tham gia thiết kế, chế tạo các chi tiết máy. Lắp đặt, vận hành các thiết bị cơ khí trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp.
- Quản lý, chỉ đạo tổ sản xuất tại các phân xưởng cơ khí.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp.
- Giảng dạy chuyên ngành Cơ khí tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp thu khoa học công nghệ tiên tiến.
- Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ kỹ thuật cơ khí.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CÔNG NGHỆ HÀN)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: CÔNG NGHỆ HÀN

1.2 Tiếng Anh: WELDING TECHNOLOGY

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà Nước.
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

3.2. Kiến thức chuyên ngành

- Nắm vững những nội dung cơ bản về: An toàn và môi trường công nghiệp, Tổ chức sản xuất, Hình họa - Vẽ kỹ thuật, Vật liệu cơ khí, Sức bền vật liệu, Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điện tử, nguyên lý - chi tiết máy, Dung sai đo lường, kỹ thuật nguội và gò, máy và thiết bị hàn, công nghệ hàn điện, hàn hơi và hàn công nghệ cao...
- Áp dụng được kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành đó học để phân tích, thực hiện các công việc liên quan tới Công nghệ hàn.

3.3. Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc và hiểu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Tính toán thiết kế các sản phẩm cơ khí chế tạo bằng công nghệ hàn.
- Tính toán thiết kế quy trình công nghệ gia công các chi tiết cơ khí bằng công nghệ hàn.
- Khai thác, vận hành được các máy và thiết bị hàn tiên tiến.
- Bảo trì, sửa chữa các máy và thiết bị hàn.
- Triển khai, tiếp nhận chuyên gia công nghệ hàn tiên tiến.
- Tổ chức, quản lý tổ sản xuất trong các doanh nghiệp.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiên bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Tham gia thiết kế, chế tạo các chi tiết máy, các thiết bị cơ khí và công trình xây dựng bằng công nghệ hàn.
- Quản lý, chỉ đạo tổ sản xuất tại các phân xưởng cơ khí.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp.
- Giảng dạy chuyên ngành công nghệ hàn tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp thu khoa học công nghệ tiên tiến.
- Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ hàn.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ÔTÔ)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ÔTÔ

1.2 Tiếng Anh: AUTOMOTIVE ENGINEERING TECHNOLOGY

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.

- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên đủ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, chuyên ngành và khả năng tự nghiên cứu nâng cao trình độ.

3.2. Kiến thức chuyên ngành:

- Vận dụng được kiến thức về Công nghệ động lực và kiến thức chuyên ngành Công nghệ Ôtô vào thực hiện công việc của ngành.
- Có kiến thức về kiểm định, thử nghiệm và các dịch vụ kỹ thuật Ôtô.
- Bước đầu thiết kế được các chi tiết, bộ phận ô tô và các thiết bị động lực tương đương.
- Phân tích được tính hợp lý của các quá trình thiết kế và sản xuất ô tô trên dây chuyền công nghiệp.
- Hiểu được kiến thức về quản lý sản xuất, kinh doanh ô tô và các loại thiết bị động lực.

3.3. Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Thiết lập được các quy trình sửa chữa các hệ thống trên xe ô tô.
- Tham gia tổ chức, điều hành và chỉ đạo sản xuất các trang thiết bị công nghệ động lực cũng như các hoạt động kỹ thuật của ngành.
- Tính toán thiết kế, lắp ráp trạm bảo hành và sửa chữa ô tô.
- Vận hành, khai thác, bảo trì, bảo dưỡng ô tô và các thiết bị động lực
- Tổ chức, triển khai và thực hiện chuyển giao công nghệ.
- Có kỹ năng thực hành nghề sửa chữa ô tô, đạt trình độ tay nghề tương đương với trình độ tay nghề TCN. sửa chữa ô tô.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.

- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Thực hiện các công việc thiết kế, sửa chữa, vận hành bảo trì, dịch vụ kỹ thuật, kinh doanh ụ tụ và thiết bị động lực trong các doanh nghiệp, nhà máy xí nghiệp, trạm bảo hành ô tô.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy xí nghiệp.
- Làm việc tại các phòng thí nghiệm của các viện nghiên cứu.
- Giảng dạy chuyên ngành cơ khí ô tô tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp thu khoa học công nghệ tiên tiến.
- Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo Dục và Đại học.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ ô tô.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN

1.2 Tiếng Anh: ELECTRICAL ENGINEERING TECHNOLOGY

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Được trang bị các kiến thức về khoa học cơ bản bao gồm: toán học cao cấp, toán học ứng dụng, vật lý ứng dụng, hóa học ứng dụng, tiếng anh cơ bản, tin học cơ bản, kinh tế học và các kiến thức đại cương khác... vào trong công tác chuyên môn của ngành.

3.2 Kiến thức chuyên ngành

- Ứng dụng các tính chất, công dụng của mạch điện, mạch điện tử trong công nghiệp.
- Giải được các bài toán truyền động điện, trang bị điện, hệ thống cung cấp điện, về điều khiển lập trình, vi điều khiển... ứng dụng vào thực tiễn sản xuất
- Tham gia thiết kế chế tạo các thiết bị điện, hệ thống điện.
- Có kiến thức về quản lý kỹ thuật, điều khiển vận hành các trạm điện, lưới điện, vận dụng vào thực tiễn công việc và phát triển các dự án.
- Có kiến thức về điều khiển tự động và tự động hóa, đồng thời tham gia thiết kế chế tạo các thiết bị và hệ thống điện.

3.3 Kiến thức bổ trợ:

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1 Kỹ năng nghề nghiệp:

- Tham gia trực tiếp các quá trình: Sản xuất và truyền tải điện năng, Trang bị điện, thiết bị điện, điều khiển lập trình, điều khiển máy điện.
- Bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa hoặc lắp đặt các máy công nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật điện.
- Điều hành hoạt động của nhóm sản xuất, bảo dưỡng chuyên ngành Điện.
- Khai thác vận hành các máy móc, sửa chữa thay thế các mạch điện - điện tử trong công nghiệp.
- Tổ chức được quá trình sản xuất và xử lý được các mối quan hệ kỹ thuật-công nghệ cũng như: hoạt động của các thiết bị, các dây truyền sản xuất trong các nhà máy xí nghiệp công nghiệp.

4.2 Các kỹ năng khác có liên quan:

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiên bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Tham gia các công việc thiết kế, sửa chữa, vận hành bảo trì hệ thống điện.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật, bộ phận cơ điện.
- Quản lý nhóm sản xuất, bảo trì hệ thống thiết bị điện.
- Làm việc trong các phòng thí nghiệm của Viện nghiên cứu chuyên ngành điện.
- Có khả năng giảng dạy chuyên ngành điện tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ kỹ thuật điện.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

**1.2 Tiếng Anh: ELECTRICAL AND ELECTRONICS ENGINEERING
TECHNOLOGY**

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức chung:

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Trang bị các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

3.2 Kiến thức chuyên ngành:

- Có kiến thức nền tảng về ngành Điện tử với các môn học: Đo lường điện và thiết bị đo, Vật liệu và linh kiện điện tử, Phân tích mạch DC/AC, Mạch điện tử, Điện tử số, Xử lý số tín hiệu, Kỹ thuật xung, Kỹ thuật lập trình C.
- Có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành Công nghệ Kỹ thuật điện tử với các môn học: CAD trong điện tử, Vi xử lý và cấu trúc máy tính, điện tử công suất, Vi điều khiển, Thiết kế hệ thống số, Kỹ thuật truyền hình, Kỹ thuật Audio-Video, Đo lường - cảm biến, Đo lường điều khiển bằng máy tính, Truyền hình số.

3.3 Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1 Kỹ năng nghề nghiệp

- Phân tích và đưa ra phương án xử lý các sự cố, hỏng hóc thông thường của các thiết bị, hệ thống điện, điện tử, điều khiển tự động: Amply, TV, máy tính cá nhân, các loại dây chuyền sản xuất công nghiệp, các hệ thống an ninh, cảm biến...
- Tính toán, thiết kế, chế tạo, kiểm tra, bảo trì, sửa chữa các thiết bị, hệ thống điện, điện tử, điều khiển tự động ở mức độ đơn giản, quy mô nhỏ: hệ thống an ninh, dây chuyền sản xuất công nghiệp, mạng máy tính, các thiết bị cân, đo điện tử,
- Mô tả cấu trúc, chức năng và nguyên lý hoạt động của các thiết bị, hệ thống điện, điện tử, điều khiển tự động đơn giản, quy mô nhỏ thông qua sơ đồ nguyên lý, sơ đồ đấu nối và hoạt động của thiết bị, hệ thống.
- Lắp đặt, vận hành các thiết bị, hệ thống điện tử.
- Hàn, tháo/ráp linh kiện và lắp ráp các sản phẩm điện tử.

4.2 Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về Thái độ:

- Có lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức, kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp.
- Có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp và trách nhiệm công dân.

- Có tư duy khoa học, năng động, tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.
- Có hiểu biết và phương pháp rèn luyện sức khỏe, xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

6. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp

- Tham gia các công việc thiết kế, sửa chữa, vận hành hệ thống điện tử, điều khiển tự động, viễn thông.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các cơ sở sản xuất, lắp ráp, bảo hành thiết bị điện tử, viễn thông và tự động hóa.
- Quản lý nhóm sản xuất, bảo trì hệ thống thiết bị điện tử, điều khiển tự động
- Làm việc trong các phòng thí nghiệm của Viện nghiên cứu chuyên ngành Điện tử, viễn thông.
- Có khả năng giảng dạy chuyên ngành Điện - Điện tử tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ điện - điện tử.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.

+ Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN)

1. Tên chuyên ngành:

1.1. Tiếng Việt: TIN HỌC ỨNG DỤNG

1.2 Tiếng Anh: APPLIED INFORMATICS

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức chung

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; Biết vận dụng để giải quyết các vấn đề thực tiễn.
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

3.2 Kiến thức chuyên ngành

- Nắm vững những kiến thức cơ bản của ngành công nghệ thông tin bậc cao đẳng. Có khả năng quản trị, khai thác các hệ thống thông tin vừa và nhỏ; có khả năng thiết kế, lập trình cơ sở dữ liệu.
- Có khả năng quản trị, thiết kế website và lập trình ứng dụng web.
- Vận dụng được kiến thức chuyên ngành vào quản trị, khai thác, lắp đặt mạng cục bộ; sử dụng thành thạo tin học văn phòng.
- Thiết kế, lập trình, triển khai các phần mềm vừa và nhỏ bằng các ngôn ngữ thích hợp với môi trường khác nhau.

3.3 Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1 Kỹ năng nghề nghiệp

- Tham gia các dự án phần mềm tin học với tư cách: lập trình viên, thành viên của dự án.

- Quản trị dữ liệu, quản trị mạng, quản trị website cho các tổ chức, doanh nghiệp, công ty.
- Tư vấn, kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin.
- Tham gia nghiên cứu và giảng dạy công nghệ thông tin ở các trình độ phù hợp.

4.2 Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiên bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Kỹ thuật viên phát triển phần mềm, thiết kế website, gia công phần mềm... tại các công ty phát triển phần mềm.
- Tư vấn viên về các giải pháp về mạng, các giải pháp công nghệ thông tin cho doanh nghiệp.
- Cán bộ kỹ thuật các công ty phân phối và bảo trì các thiết bị máy tính.
- Bộ phận vận hành và phát triển công nghệ thông tin của các cơ quan, nhà máy, trường học, ngân hàng... các doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ thông tin.
- Có khả năng giảng dạy chuyên ngành Tin học ứng dụng công nghệ thông tin tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ kỹ thuật thông tin.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH KẾ TOÁN)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: KẾ TOÁN

1.2 Tiếng Anh: ACCOUNTING

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Nắm vững các kiến thức Khoa học cơ bản, khoa học xã hội và quản lý có liên quan đến việc thực hiện hoạt động nghề nghiệp.

3.2. Kiến thức chuyên ngành

- Nắm vững kiến thức cơ sở của ngành như: tài chính – tiền tệ, tín dụng – ngân hàng, thống kê...
- Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành Luật kế toán, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán trong các loại hình doanh nghiệp vào thực hiện các tác vụ kế toán theo yêu cầu của chuyên môn.
- Nắm vững các luật và các văn bản pháp quy có liên quan đến việc thực hiện nghiệp vụ chuyên môn.

3.3. Kiến thức bổ trợ

3.4. Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp, ngân hàng thương mại...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Thành thạo trong việc lập chứng từ, kiểm tra tính pháp lý của chứng từ, ghi sổ chi tiết kế toán.
- Tổng hợp số liệu để lập các báo cáo kế toán
- Kiểm tra độ chính xác của số liệu trên các báo cáo kế toán
- Biết lập các báo cáo tổng hợp về tài chính, khả năng huy động vốn, sử dụng các nguồn vốn.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiên bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Thực hiện nghiệp vụ kế toán tại phòng Kế toán-tài chính các doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp, các công ty cung cấp dịch vụ kế toán-kiểm toán, các tập đoàn kinh tế.
- Nhân viên phụ trách kế toán tại các bộ phận có liên quan đến tài chính kế toán ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp.
- Có khả năng giảng dạy chuyên ngành kế toán tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về kế toán - kiểm toán.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: QUẢN TRỊ KINH DOANH

1.2 Tiếng Anh: BUSNIESS ADMINISTRATION

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Nắm vững kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

3.2 Kiến thức chuyên ngành

- Có hiểu biết về kiến thức cơ sở và chuyên sâu về các lĩnh vực kinh tế - xã hội và kiến thức chuyên ngành cụ thể: Thống kê doanh nghiệp, Kế hoạch doanh nghiệp, Quản lý sản xuất, Quản trị chất lượng, Quản trị nhân lực, Quản trị tài chính, Quản trị văn phòng.
- Vận dụng được kiến thức vào giải thích các mô hình quản trị doanh nghiệp phổ biến trong thực tế.
- Phân tích được tính hiệu quả của các mô hình quản trị.

3.3 Kiến thức bổ trợ.

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp, ngân hàng thương mại...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

1.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Lập kế hoạch, tiến độ và điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Lập kế hoạch và theo dõi việc thực hiện kế hoạch về nhân sự, chất lượng, tài chính, thị trường chứng khoán, khả năng huy động vốn, sử dụng các nguồn vốn.
- Xác định được mô hình quản trị doanh nghiệp.
- Xác định được thị trường phù hợp với năng lực của doanh nghiệp trên cơ sở các thông tin về thị trường.
- Soạn thảo văn bản, đàm phán, diễn thuyết và ứng xử giao tiếp.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.

- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về Thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Đảm nhận các công việc về công tác tuyển dụng và huấn luyện nhân viên theo các chương trình đào tạo ngắn hạn của các tổ chức, các công ty.
- Còn bộ phận kế hoạch, nhân sự và marketing của các doanh nghiệp.
- Có khả năng giảng dạy chuyên ngành quản trị doanh nghiệp tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình , tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về quản trị doanh nghiệp và kế toán.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).

- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT XÂY DỰNG)

1. Tên ngành:

- Tiếng Việt: **CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT XÂY DỰNG**
- Tiếng Anh: **CONSTRUCTION ENGINEERING TECHNOLOGY**

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà Nước.
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

3.2. Kiến thức chuyên ngành.

- Nắm vững kiến thức cơ sở ngành như: tin học ứng dụng, vật liệu xây dựng, cấp thoát nước, máy xây dựng, vật liệu, cơ kỹ thuật, vẽ kỹ thuật.
- Kiến thức kỹ thuật chuyên môn ngành: Nguyên lý kiến trúc, kết cấu nền móng, kết cấu bê tông cốt thép, dự toán, kỹ thuật thi công, tổ chức thi công.
- Có khả năng tổ chức khoa học an toàn nơi làm việc, nghiên cứu khoa học và cải tiến kỹ thuật phục vụ sản xuất.
- Áp dụng được kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành đó học để phân tích, thực hiện các công việc liên quan tới Công nghệ kỹ thuật xây dựng.

3.3. Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp.

- Có kỹ năng đề xuất các biện pháp kỹ thuật khi thiết kế và thi công các công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng.
- Có khả năng lập tiến độ thi công, lập dự toán, tính toán nhu cầu sử dụng vật tư, nhân công, kinh phí phục vụ thi công các công trình xây dựng.
- Có năng lực bồi dưỡng, hướng dẫn kỹ thuật cho công nhân và tổ chức chỉ đạo sản xuất, xử lý kịp thời các sự cố phát sinh trong quá trình thi công công trình.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan.

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Tham gia thiết kế, xây dựng các công trình xây dựng trong các công ty, xí nghiệp xây dựng...
- Tổ chức thi công, giám sát các công trình xây dựng.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, xí nghiệp xây dựng.
- Có khả năng giảng dạy chuyên công nghệ xây dựng tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên tục lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ xây dựng.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG)

1. Tên ngành:

- Tiếng Việt: **XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG**
- Tiếng Anh: **BRIDGES AND ROADS CONSTRUCTION**

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà Nước.
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

3.2. Kiến thức chuyên ngành.

- + Nắm vững kiến thức cơ bản như: tin học ứng dụng, vật liệu xây dựng, máy xây dựng, vật liệu, cơ kỹ thuật, vẽ kỹ thuật...
- + Kiến thức kỹ thuật chuyên môn ngành: kết cấu nền móng, kết cấu bê tông cốt thép, thiết kế Cầu đường, dự toán XD, kỹ thuật thi công, tổ chức thi công;
- + Có khả năng tổ chức khoa học an toàn nơi làm việc, nghiên cứu khoa học và cải tiến kỹ thuật phục vụ sản xuất.

- Áp dụng được kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành đó học để phân tích, thực hiện các công việc liên quan tới Công nghệ xây dựng cầu đường.

3.3. Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.

- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp.

+ Có kỹ năng đề xuất các biện pháp kỹ thuật khi thiết kế và thi công các công trình xây dựng cầu đường.

+ Có khả năng lập tiến độ thi công, tính toán nhu cầu sử dụng vật tư, nhân công, kinh phí phục vụ thi công các công trình xây dựng cầu đường.

+ Có năng lực bồi dưỡng, hướng dẫn kỹ thuật cho công nhân và tổ chức chỉ đạo sản xuất, xử lý kịp thời các sự cố phát sinh trong quá trình thi công công trình xây dựng cầu đường.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan.

- Tham gia nghiên cứu khoa học.

- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.

- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về Thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.

- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.

- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.

- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Tham gia thiết kế, xây dựng các công trình xây dựng cầu đường trong các công ty, xí nghiệp xây dựng giao thông vận tải.

- Quản lý, chỉ đạo tổ sản xuất tại các phân xưởng xây dựng cầu đường...

- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, xí nghiệp.

- Giảng dạy chuyên ngành Xây dựng cầu đường tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề .

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ xây dựng cầu đường.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010;
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH KINH TẾ XÂY DỰNG)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: KINH TẾ XÂY DỰNG

1.2 Tiếng Anh: CONSTRUCTION ECONOMICS

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Nắm vững các kiến thức Khoa học cơ bản, khoa học xã hội và quản lý có liên quan đến việc thực hiện hoạt động nghề nghiệp.

3.2. Kiến thức chuyên ngành.

- Nắm vững kiến thức cơ sở ngành như: Vẽ kỹ thuật, vật liệu xây dựng, cấp thoát nước, máy xây dựng, vật liệu, cơ kỹ thuật, vẽ kỹ thuật, kết cấu bê tông cốt thép, kỹ thuật thi công, tổ chức thi công...
- Kiến thức kỹ thuật chuyên môn ngành: Kinh tế xây dựng, thống kê, kinh tế vĩ mô, lý thuyết tài chính, dự toán xây dựng cơ bản, kế toán quản trị, hạch toán kế toán...
- Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành Luật kế toán, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán trong các loại hình doanh nghiệp vào thực hiện các tác vụ kế toán theo yêu cầu của chuyên môn.
- Nắm vững các luật và các văn bản pháp quy có liên quan đến việc thực hiện nghiệp vụ chuyên môn.

3.3. Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Có khả năng lập hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng.
- Có khả năng đọc bản vẽ thiết kế, lập dự toán, thanh toán quyết toán công trình xây dựng trên phần mềm dự toán xây dựng cơ bản.
- Có khả năng lập tiến độ thi công, tính toán nhu cầu sử dụng vật tư, nhân công, kinh phí phục vụ thi công công trình xây dựng.
- Biết lập các báo cáo tổng hợp về tài chính, khả năng huy động vốn, sử dụng các nguồn vốn.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiên bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Làm việc tại các phòng kỹ thuật, đội sản xuất với các công việc: đọc bản vẽ lập dự toán XD/CB, lập hồ sơ thanh quyết toán công trình, giám sát thi công các công trình xây dựng.
- Thực hiện nghiệp vụ kế toán hạch toán kế toán trong các doanh nghiệp xây dựng.
- Nhân viên phụ trách kế toán tại các bộ phận có liên quan đến tài chính kế toán ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong lĩnh vực xây dựng.
- Giảng dạy chuyên ngành kinh tế xây dựng tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ xây dựng và kế toán.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).

- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CÔNG NGHỆ CƠ ĐIỆN MỎ)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: CÔNG NGHỆ CƠ ĐIỆN MỎ

1.2 Tiếng Anh: MECHANICAL AND ELECTRICAL IN MINING

2. Trữnh độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Nắm vững và áp dụng các kiến thức về khoa học cơ bản bao gồm: toán học cao cấp, toán học ứng dụng, vật lý ứng dụng, hóa học ứng dụng, tiếng anh cơ bản, tin học cơ bản, kinh tế học và các kiến thức đại cương khác... vào trong công tác chuyên môn của ngành.

3.2 Kiến thức chuyên ngành

- + Nắm vững kiến thức cơ sở ngành như: tin học ứng dụng, vật liệu điện, điện kỹ thuật, lý thuyết mạch, vẽ kỹ thuật, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật tổ chức thi công...
- + Kiến thức kỹ thuật chuyên môn ngành như: máy điện, cung cấp điện mỏ, truyền động điện, máy và thiết bị mỏ, vận tải mỏ, máy khai thác mỏ hầm lò, an toàn và môi trường mỏ...
- + Áp dụng được kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành đó học để phân tích, thực hiện các công việc liên quan tới công nghệ cơ điện mỏ.
- + Có khả năng tổ chức khoa học an toàn nơi làm việc, nghiên cứu khoa học và cải tiến kỹ thuật phục vụ sản xuất.

3.3 Kiến thức bổ trợ:

- Về tiếng Anh: đạt trữnh độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.

- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1 Kỹ năng nghề nghiệp:

- + Có năng lực đề xuất và lập các biện pháp kỹ thuật khi thiết kế và thi công các công trình cơ điện mỏ.
- + Có năng lực lập tiến độ thi công, tính toán nhu cầu sử dụng vật tư, nhân công, kinh phí phục vụ thi công các công trình cơ điện mỏ.
 - + Có năng lực tổ chức quản lý, sửa chữa, vận hành và lắp đặt để duy trì sử dụng có hiệu quả các thiết bị trong dây truyền cơ điện mỏ.
- + Có năng lực về kiến thức và kỹ năng sử dụng phương tiện phòng chống chỏy nổ và cấp cứu mỏ.

4.2 Các kỹ năng khác có liên quan:

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- + Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- + Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- + Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- + Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Tham gia các công việc thiết kế, sửa chữa, vận hành, bảo hành bảo trì hệ thống cơ điện thuộc lĩnh vực cơ điện mỏ.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật cơ điện mỏ.
- Quản lý nhóm sản xuất, bảo trì hệ thống thiết bị điện.
- Làm việc trong các cơ sở thí nghiệm thuộc chuyên ngành điện mỏ.
- Giảng dạy chuyên ngành cơ điện mỏ tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MỎ)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MỎ

1.2 Tiếng Anh: MINING TECHNIQUES TECHNOGY

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Nắm vững và áp dụng các kiến thức về khoa học cơ bản bao gồm: toán học cao cấp, toán học ứng dụng, vật lý ứng dụng, hóa học ứng dụng, tiếng anh cơ bản, tin học cơ bản, kinh tế học và các kiến thức đại cương khác... vào trong công tác chuyên môn của ngành.

3.2 Kiến thức chuyên ngành.

- Nắm vững kiến thức cơ sở ngành như: tin học ứng dụng, vật liệu mỏ, cơ kỹ thuật, điện kỹ thuật, vẽ kỹ thuật, sức bền vật liệu ...
- Kiến thức kỹ thuật chuyên môn ngành: kỹ thuật đào chống lò, kỹ thuật khai thác, máy và thiết bị khai thác mỏ, bơm ép quặng, vận tải mỏ, kỹ thuật tổ chức thi công
- Áp dụng được kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành đó học để phân tích, thực hiện các công việc liên quan tới Công nghệ kỹ thuật mỏ.
- Có năng lực tổ chức khoa học an toàn nơi làm việc, nghiên cứu khoa học và cải tiến kỹ thuật phục vụ sản xuất.

3.3 Kiến thức bổ trợ:

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1 Kỹ năng nghề nghiệp:

- + Có năng lực đề xuất và lập các biện pháp kỹ thuật khi thiết kế và thi công các công trình khai thác và xây dựng mỏ.
- + Có năng lực lập tiến độ thi công, tính toán nhu cầu sử dụng vật tư, nhân công, kinh phí phục vụ thi công các công trình khai thác và xây.
- + Có năng lực tổ chức quản lý và thi công có hiệu quả các công trình khai thác và xây dựng mỏ.
- + Có năng lực về kiến thức và kỹ năng sử dụng phương tiện phòng chống cháy nổ và cấp cứu mỏ.

4.2 Các kỹ năng khác có liên quan:

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Tham gia các công việc thiết kế, sửa chữa, vận hành, bảo hành bảo trì hệ thống cơ điện thuộc lĩnh vực khai thác mỏ.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật mỏ.
- Quản lý nhóm sản xuất, thi công các công trình khai thác và xây dựng mỏ.
- Giảng dạy chuyên ngành khai thác mỏ tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ kỹ thuật mỏ.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH VIỆT NAM HỌC – CHUYÊN NGÀNH HƯỚNG DẪN DU LỊCH)

1. Tên ngành:

1.1. Tiếng Việt: VIỆT NAM HỌC

1.2 Tiếng Anh: VIET NAM STUDIES

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Có kiến thức về khoa học cơ bản bao gồm: toán học cao cấp, tiếng anh cơ bản, tin học cơ bản, kinh tế học và các kiến thức đại cương khác...

3.2 Kiến thức ngành và chuyên ngành.

- Sinh viên có kiến thức rộng về cơ sở ngành như: tin học ứng dụng, ngoại ngữ, kinh tế, quản trị doanh nghiệp...
- Sinh viên có kiến thức sâu rộng về văn hoá, xã hội, kinh tế, lịch sử, địa lý, tâm lí, ẩm thực, các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, qua đó sinh viên có thể trở thành một người am hiểu mọi mặt đời sống xã hội và có kiến thức sâu rộng về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch.
- Áp dụng được kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành đó học để phân tích, thực hiện các công việc liên quan tới chuyên môn nghề nghiệp.
- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.

3.3 Kiến thức bổ trợ:

- Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt, tra cứu mạng và sử dụng phần mềm ứng dụng phục vụ học tập và hoạt động nghề nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1 Kỹ năng nghề nghiệp:

- Có khả năng xây dựng bài và thuyết minh hướng dẫn du lịch.
- Có kỹ năng giao tiếp trong hoạt động hướng dẫn du lịch nói riêng, giao tiếp nói riêng.
- Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, quản lý và điều hành chương trình du lịch.

- Có phương pháp hướng dẫn thăm quan, xử lý tình huống trong quá trình hướng dẫn du lịch.
- Có khả năng quan sát và khả năng phân tích đối tượng khách du lịch qua khả năng thanh toán của khách, nghề nghiệp, quốc tịch, giới tính, tôn giáo, lứa tuổi...
- Có khả năng tổ chức khoa học an toàn nơi làm việc, nghiên cứu khoa học và cải tiến kỹ thuật phục vụ kinh doanh dịch vụ.
- Sau khi ra trường sinh viên có thể làm việc tại các đại lý du lịch, các điểm du lịch, doanh nghiệp du lịch lữ hành, các cơ quan ngoại giao, các cơ quan hoạch định du lịch, nhân viên marketing, hướng dẫn viên du lịch tại điểm và hướng dẫn viên tuyến du lịch.

4.2 Các kỹ năng khác có liên quan:

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Làm việc tại các doanh nghiệp lữ hành, đại lý du lịch và điểm thăm quan du lịch hoặc các cơ sở du lịch khác thuộc mọi thành phần kinh tế, với chức danh hướng dẫn viên du lịch.
- Giảng dạy chuyên ngành hướng dẫn viên du lịch tại các trường Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề (sau khi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Có khả năng học tập để nâng cao trình độ, có khả năng liên thông dọc, liên thông ngang các chuyên ngành khác thuộc ngành Việt Nam học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Khoa học xã hội trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về hướng dẫn du lịch và một số tài liệu về Việt Nam học.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.
- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.

CHUẨN ĐẦU RA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP (NGÀNH CĐSP CÔNG NGHỆ ÔTÔ)

1. Tên ngành:

1.1 Tiếng Việt: CĐSP CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ÔTÔ

**1.2 Tiếng Anh: AUTOMOTIVE ENGINEERING TECHNOLOGY
TEACHING**

2. Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Kiến thức chung

- Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, về đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, những vấn đề cấp bách của thời đại.
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và khoa học tự nhiên đủ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, chuyên ngành và khả năng tự nghiên cứu nâng cao trình độ.

3.2. Kiến thức chuyên ngành:

- * Kiến thức chuyên môn kỹ thuật
 - Hiểu được kiến thức cơ sở như: tin học cơ khí ứng dụng, chi tiết máy, sức bền vật liệu, nguyên lý máy, kỹ thuật nhiệt, kỹ thuật điện - điện tử, thiết bị thủy khí, v.v...
 - Hiểu biết được cấu tạo, nguyên lý làm việc của động cơ, gầm, điện ô tô, công nghệ sửa chữa bảo dưỡng ô tô máy kéo.
 - Tổ chức sản xuất an toàn nơi làm việc, nghiên cứu khoa học và cải tiến kỹ thuật phục vụ sản xuất.
- * Kiến thức sư phạm
 - Hiểu được những kiến thức về khoa học giáo dục, đặc biệt là lý luận, phương pháp, phương tiện dạy học tiên tiến và vận dụng được vào quá trình dạy học bộ môn.
 - Hiểu rõ vị trí, nhiệm vụ của người giáo viên dạy nghề, dạy môn công nghệ ở trường phổ thông trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục (nhất là các nhiệm vụ giáo dục kỹ thuật và hướng nghiệp, bảo vệ môi trường v.v..).

3.3. Kiến thức bổ trợ

- Về tiếng Anh: đạt trình độ B tiếng Anh trong giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Về tin học: Sử dụng thành thạo máy vi tính trong việc soạn thảo văn bản, cài đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng Autocad, Soliwork...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- * Về chuyên môn kỹ thuật
 - Thực hành tháo lắp, chẩn đoán bảo trì và sửa chữa phục hồi các chi tiết, cụm chi tiết của ô tô máy kéo.
 - Tính toán, thiết kế, lập dự toán sửa chữa, cung cấp phụ tùng ô tô v.v..
- * Kỹ năng sư phạm
 - Tổ chức hiệu quả quá trình dạy ngành, nghề kỹ thuật công nghiệp từ cấp trung học phổ thông đến trình độ trung cấp, cao đẳng nghề (kỹ thuật ô tô).

- Giao tiếp, đánh giá hiểu biết của học sinh, sinh viên và những ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn.
- Sử dụng, thiết kế và chế tạo các phương tiện và đồ dùng dạy học để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy lý thuyết nghề và hướng dẫn thực hành, thí nghiệm, quản lý chất lượng một cách hệ thống.
- Tổ chức hướng dẫn người học trong các hoạt động: học tập, nghiên cứu khoa học và sinh hoạt ngoại khoá, thiết lập mối quan hệ gắn bó công việc trong quá trình đào tạo.

4.2. Các kỹ năng khác có liên quan

- Tham gia nghiên cứu khoa học.
- Làm việc độc lập và làm việc nhóm.
- Giao tiếp tốt trong công việc.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp.
- Yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
- Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào giải quyết công việc.

6. Vị trí làm việc sau khi ra trường:

- Giảng dạy chuyên ngành cơ khí Ô tô trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, Trung cấp nghề hoặc các trung tâm dạy nghề.
- Thực hiện các công việc thiết kế, sửa chữa, vận hành bảo trì, dịch vụ kỹ thuật, kinh doanh ụ tụ và thiết bị động lực trong các doanh nghiệp, nhà máy xí nghiệp, trạm bảo hành ô tô.
- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy xí nghiệp.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- + Có khả năng tự học, nghiên cứu tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.
- + Học liên thông lên đại học.

8. Các chương trình, tài liệu mà trường tham khảo:

- Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Công nghệ trình độ Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các tài liệu chuyên ngành về công nghệ kỹ thuật ô tô và sự phạm kỹ thuật.

9. Kế hoạch và cam kết thực hiện:

9.1. Kế hoạch thực hiện :

- + Áp dụng từ năm học 2009 – 2010.

- + Kiểm soát đào tạo để chương trình đào tạo và các học phần/môn học của trường tiếp cận khu vực Asean và trên thế giới.
- + Triệt để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy và học tập.
- + Được kiểm định, công nhận chất lượng giáo dục Việt Nam, tiến tới kiểm định chất lượng khu vực Asean.

9.2. Cam kết thực hiện:

- + 100% các học phần/môn học có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng dạy.
- + Thường xuyên cải tiến phương pháp dạy học (lấy người học làm trung tâm).
- + Mức hài lòng của người học là 75%.
- + Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng lao động đối với người sử dụng lao động là 70%.